

AM FLEXPROOF 501

BẢO DƯỠNG

Dùng tấm trải nhựa hay vật liệu tương đương để bảo vệ lớp chống thấm tránh khỏi sự khô quá nhanh bề mặt do nhiệt độ cao hay gió mạnh

VỆ SINH

AM FLEXPROOF 501 có thể làm sạch khỏi dụng cụ thi công với nước sạch hoặc dùng phương pháp cơ học để tẩy sạch cho AM FLEXPROOF 501 sau khi khô cứng.

BẢO QUẢN

AM FLEXPROOF 501 nên được bảo quản trong kho có mái che và khô ráo.

AM FLEXPROOF 501 là sản phẩm không độc hại. Trong điều kiện thi công có gió mạnh, nên đeo mặt nạ để tránh hít phải thành phần bột A. Rửa sạch phần vữa dính với nước sạch. Nếu văng vào mắt nên rửa sạch nhiều lần với nước sạch. Nếu có hiện tượng dị ứng nên đến các trung tâm y tế để kiểm tra.

LIỀU LƯỢNG

Lượng dùng từ 2.0 đến 3.0 kg/m² tùy thuộc vào độ dày màng chống thấm và bề mặt. Trung bình 1.8 đến 2.0 Kg / m² cho độ dày 1mm.

ĐÓNG GÓI

- * Cho thi công dạng bay trát: 33 kg/bộ (bao 25 kg bột + thùng 8 kg)
- * Cho thi công dạng cọ quét, ru lô: 30 kg/bộ (bao 22 kg bột + thùng 8 kg)

HẠN DÙNG

AM FLEXPROOF 501 có hạn sử dụng 12 tháng ở điều kiện bao bì đóng kín.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Dạng vữa khi thi công	Vữa dẻo xi măng tăng cường nhựa Polymer
Màu sắc	Xám
Tỷ trọng khô • Thành phần A • Thành phần B	1310 kg/m ³ 1010 kg/m ³
Thời gian thi công ở 30°C	1 tới 4 giờ tùy thuộc nhiệt độ, gió môi trường.
Cường độ kéo căng	1.59 N/mm ² (ASTM D412)
Độ co giãn	≥ 60% (ASTM D412)
Lực dính vào bề mặt	> 1 N/mm ²
Chịu được vết nứt mới	Lên đến 1mm (ASTM C836)
Độ cứng (Shore A)	58
Độ thấm nước ở 0.4 bars trong 6 giờ liên tục	Không thấm
Kháng hóa chất	0.5% (v/v) NaCL 1.25% (v/v) NH ₄ OH 3.7% (v/v) HCL

AM FLEXPROOF 501

MÔ TẢ SẢN PHẨM

AM FLEXPROOF 501 là lớp màng chống thấm ứng dụng quét siêu dẻo. AM FLEXPROOF 501 được cung cấp ở dạng bộ định lượng sẵn gồm 2 thành phần nhựa Polymer lỏng và bột gốc xi măng.

AM FLEXPROOF 501 sau bảo dưỡng sẽ tạo thành lớp màng bền đàn hồi cao trong công tác chống thấm, rò rỉ, hơi nước trên các bề mặt vữa, bê tông.

CÁC ỨNG DỤNG

AM FLEXPROOF 501 sau khi quét sẽ tạo thành một màng liên tục, không mí nổi trên bề mặt vữa, bê tông. Được sử dụng chống thấm cho các khu vực mái bằng, khu vực ẩm ướt, vệ sinh, bãi đậu xe, tầng hầm, hồ thang máy, các bể nước và các khu vực bị rò rỉ nước.

CÁC ƯU ĐIỂM

- Chịu được và phủ kín được vết nứt mới, vết nứt dịch chuyển lên đến 1mm.
- Thích hợp cho các bề mặt ẩm ướt.
- Không cần lớp lót hay kết dính cho bề mặt cần chống thấm.
- Cho phép đi lại, lưu thông nhẹ trên bề mặt sản phẩm sau khi bảo dưỡng.
- Được định lượng và trộn sẵn nhằm bảo đảm tính ổn định về chất lượng cao.
- Bảo vệ kết cấu bê tông trong môi trường biển.
- Không độc hại và không mùi nên thích hợp cho thi công các bể nước, khu vực kín, không thông thoáng



PHƯƠNG PHÁP THI CÔNG

Chuẩn bị bề mặt

Bảo đảm các bề mặt chuẩn bị thi công AM FLEXPROOF 501 phải chắc, sạch, không bám dầu mỡ hay các tạp chất khác. Nên làm ẩm bề mặt thi công cho các khu vực có tính hút ẩm, hấp thu nước cao.

Cách trộn

Cho trước thành phần B (chất lỏng) vào thùng trộn đã làm sạch, tiếp tục cho thành phần A (bột) vào từ từ trong khi trộn đều với máy trộn cầm tay có tốc độ trộn chậm (350-450 vòng/phút) cho đến khi AM FLEXPROOF 501 được đồng nhất và không còn hiện tượng vón cục.

Thi công

AM FLEXPROOF 501 có thể quét bằng cọ quét bản dày, cọ lăn hoặc thi công bằng bay. Khi thi công bằng bay lưu ý nên hoàn thiện phẳng, tránh gợn sóng hay tạo các lỗ không lấp kín cũng như hạn chế tình trạng nhót khí bên trong lớp vữa chống thấm.

Sau khi thi công lớp trước AM FLEXPROOF 501, chờ cho khô bề mặt khoảng 1-3 giờ trước khi thi công lớp kế tiếp và nên thi công theo hướng vuông góc với lớp trước đó. Độ dày của mỗi lớp có thể thi công dày từ 1 đến 2mm.